

HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM  
ỦY BAN HỘI TỈNH KIÊN GIANG

Rạch Giá, ngày 30 tháng 7 năm 2019

\*\*\*

Số: 16.. -HD/UBH

**HƯỚNG DẪN**

**Bình xét thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019**

-----

Căn cứ Hướng dẫn của Trung ương Hội LHTN Việt Nam “*về việc bình xét thi đua công tác hội và phong trào thanh niên cấp tỉnh năm 2019*”.

Căn cứ Chương trình công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019.

Nhằm đề ra những tiêu chuẩn, định mức trong việc đánh giá kết quả tổ chức hoạt động của Ủy ban Hội LHTN các huyện, thị, thành và đơn vị trực thuộc (*gọi chung là cấp huyện*) thông qua đó kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019. Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN tỉnh hướng dẫn bình xét thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019, như sau:

**I/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đánh giá kết quả triển khai Chương trình công tác Hội và phong trào Thanh niên năm 2019 của các huyện, thành phố.
2. Việc bình xét thi đua phải được thực hiện nghiêm túc đảm bảo chính xác, công bằng; tạo phong trào thi đua giữa các địa phương.

**II/ CĂN CỨ ĐỂ BÌNH XÉT THI ĐUA**

1. Chương trình công tác Hội và phong trào Thanh niên năm 2019 của Ủy ban Hội tỉnh.
2. Chương trình công tác và báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào Thanh niên năm 2019 của Ủy ban hội các huyện.
3. Văn bản đề nghị xếp loại thi đua năm 2019 của Ủy ban Hội các huyện kèm theo báo cáo tự chấm điểm và báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua và giới thiệu mô hình sáng tạo, hiệu quả; kết quả chấm điểm của Ủy ban Hội tỉnh.
4. Báo cáo theo dõi việc thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Ủy ban Hội tỉnh.

**III/ TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM**

1. Công tác triển khai, thực hiện chủ đề công tác năm “*Xây dựng Hội vững mạnh*”.

2. Kết quả triển khai các giải pháp thực hiện phong trào “*Tôi yêu Tổ quốc tôi*”.

3. Công tác xây dựng và phát triển tổ chức Hội, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên.

4. Điểm thưởng.

#### **IV/ NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ**

1. Việc đánh giá xếp loại được tiến hành khách quan, toàn diện, công bằng. Kết quả đánh giá dựa trên bảng điểm với các minh chứng theo yêu cầu.

2. Bám sát nội dung chương trình công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019; căn cứ tình hình hoạt động thực tiễn, các yếu tố đặc thù, các tác động khách quan của từng đơn vị.

3. Chỉ chấm điểm thi đua đối với các đơn vị gửi đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định, đúng tiến độ.

4. Không đánh giá, xếp loại thi đua đối với các đơn vị mắc phải một trong các nội dung:

- Thiếu 01 trong các loại văn bản: chương trình công tác Hội và phong trào Thanh niên năm 2019; Báo cáo sơ kết công tác Hội và phong trào Thanh niên 6 tháng đầu năm 2019 kèm theo phụ lục số liệu; Báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào Thanh niên năm 2019 kèm theo phụ lục số liệu; Bảng tự chấm điểm thi đua.

- Tập thể cấp bộ Hội bị kỷ luật.

#### **V/ TIÊU CHUẨN XẾP LOẠI, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG**

##### **1. Tiêu chuẩn xếp loại**

Tổng số điểm đánh giá: 200 điểm.

- + Xuất sắc : Đạt từ 85% đến 100% số điểm
- + Tiên tiến : Đạt từ 70% đến dưới 85% số điểm
- + Khá : Đạt từ 60% đến dưới 70% số điểm
- + Trung bình : Đạt từ 50% đến dưới 60% số điểm.
- + Yếu : Dưới 50% số điểm

- Đơn vị dẫn đầu công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019

Là đơn vị đạt Danh hiệu “Đơn vị xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019”, Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh xét và công nhận Danh hiệu “Đơn vị dẫn đầu thi đua trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019” (đảm bảo không quá 25% tổng số đơn vị cấp huyện).

- Đơn vị xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019

Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh xét và công nhận Danh hiệu “Đơn vị xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019” cho các đơn vị đạt các tiêu chí sau:

+ Điểm đánh giá, thi đua đạt loại Xuất sắc.

+ Có tổ chức thành viên hoạt động tốt theo đánh giá của Ủy ban hội tỉnh.

- Đơn vị tiên tiến trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019

Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh xét và công nhận Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019” cho các đơn vị đạt số điểm đánh giá loại Tiên tiến.

- Đơn vị không đạt danh hiệu thi đua: Là các đơn vị đạt điểm đánh giá loại Khá, Trung bình và Yếu (dưới 70 điểm).

## **2. Danh hiệu thi đua**

- Đơn vị dẫn đầu thi đua trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019 (không quá 25 % tổng số đơn vị cấp tỉnh).

- Đơn vị xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019 đối với các đơn vị xếp loại Xuất sắc.

- Đơn vị tiên tiến trong công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019 đối với các đơn vị xếp loại Tiên tiến.

## **3. Hình thức khen thưởng**

- Tặng Cờ của Ủy ban Hội tỉnh kèm theo tiền thưởng cho đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị dẫn đầu thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019”.

- Tặng Bằng khen của Ủy ban Hội tỉnh kèm theo tiền thưởng cho “Đơn vị đạt danh hiệu đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019”.

- Tặng Bằng khen của Ủy ban Hội tỉnh kèm theo tiền thưởng cho đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019”.

## VI/ NỘI DUNG THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA

*(Có bảng đánh giá kèm theo)*

## VII/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh

- Ban hành hướng dẫn bình xét thi đua công tác Hội và phong trào Thanh niên năm 2019.

- Giao Văn phòng Hội làm bộ phận Thường trực theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện và tổng hợp kết quả trình Ban Thư ký Ủy ban Hội tỉnh.

### 2. Ủy ban các huyện, thành phố

- Triển khai thực hiện hướng dẫn của Ủy ban Hội tỉnh, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả danh hiệu thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019.

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét khen thưởng, bao gồm:

+ Công văn đề nghị xét khen thưởng;

+ Báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019, kèm theo phụ lục số liệu, mô hình, giải pháp hiệu quả;

+ Bảng tự chấm điểm đánh giá *(theo mẫu thang điểm)*.

Hồ sơ bình xét thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019 đề nghị gửi về Văn phòng Ủy ban Hội tỉnh, số 22 Nguyễn Trung Trực, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang *(kèm theo file mềm qua địa chỉ email: [bandkthtn@tinhdockiengiang.org.vn](mailto:bandkthtn@tinhdockiengiang.org.vn))* trước ngày 22/11/2019.

#### Nơi nhận

- BTK UBH Tỉnh;
- Các Hội thành viên tập thể;
- UBH các huyện, thành phố;
- Lưu VP.

**BAN THƯ KÝ ỦY BAN HỘI TỈNH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Đình Nhân**



Rạch Giá, ngày 30 tháng 7 năm 2019

**THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI  
CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO THANH NIÊN NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo hướng dẫn số 46-HD/UBH ngày 30/7/2019 của Ban Thư ký Ủy ban Hội LHTN Kiên Giang)

Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá	
<b>I/ Triển khai, thực hiện chủ đề công tác Hội và phong trào thanh niên năm 2019</b> <b>Tổng điểm: 05 điểm</b>						
Có ban hành Chương trình công tác Hội và phong trào thanh niên cấp tỉnh năm 2019.	- Có xây dựng Chương trình và tổ chức Hội nghị triển khai.	05			1. Số văn bản, thời gian triển khai. 2. Báo cáo tổng kết công tác Hội năm 2019	
	- Không xây dựng Chương trình và tổ chức Hội nghị triển khai.	00				
<b>II/ Nội dung, giải pháp thực hiện phong trào “Tôi yêu tổ quốc tôi”</b> <b>Tổng điểm: 114 điểm</b>						
1. Tuyên truyền truyền tuyên truyền, phổ biến về phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi” (15 điểm)	1. Có tổ chức tuyên truyền về phong trào “Tôi yêu tổ quốc tôi”.				1. Kế hoạch tổ chức tuyên truyền cấp huyện và xã, thị. 2. Nêu ngắn gọn về kết quả đạt được, nêu rõ thời gian, địa điểm, đối tượng, phương thức tổ chức + Hình ảnh minh chứng.	
	a. Cấp huyện và 100% cấp xã có tổ chức thực hiện nội dung này	05				
	b. Chỉ thực hiện được cấp huyện và dưới 70% cấp xã.	03				
	2. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Truyền thống Hội LHTN Việt Nam.					
	a. Cấp huyện và 100% cấp xã có tổ chức thực hiện nội dung này	05				
b. Chỉ thực hiện được cấp huyện và dưới 70% cấp xã.	03					

Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra chấm	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá
	<p>3. Tuyên truyền cho hội viên, thanh niên về Đại hội Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam toàn quốc Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019 – 2024.</p> <p>- Có tổ chức tuyên truyền</p> <p>- Không tổ chức tuyên truyền</p>	<p><b>05</b></p> <p>00</p>			<p>1. Kế hoạch tổ chức tuyên truyền.</p> <p>2. Hình ảnh minh chứng.</p>
<p><b>2. Vận động thanh niên thi đua, rèn luyện (25 điểm).</b></p>	<p>2.1. Kết quả vận động thanh niên tham gia chương trình “<i>Thanh niên sống đẹp</i>”, tổ chức vận động thanh niên hình thành các thói quen tốt, lối sống văn minh. Triển khai thực hiện “<i>Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp</i>” trên mạng xã hội. Tổ chức cuộc vận động “<i>Mỗi ngày một việc tốt</i>”. Phát hiện, biểu dương và lan toả các tấm gương thanh niên tham gia thực hiện tốt các cuộc vận động, chương trình. Xây dựng các bài viết, các ấn phẩm nêu gương tấm gương người tốt việc tốt, các tác phẩm cổ vũ tinh thần sống đẹp, sống có ích của hội viên thanh niên.</p> <p>2.2. Thực hiện hiệu quả chỉ thị số 05 CT/TW của Bộ Chính trị về “<i>Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh</i>”. Tổ chức tuyên truyền về truyền thống vẻ vang của Đảng, đất nước, dân tộc, các thế hệ thanh niên đi trước và của Đoàn, Hội; tuyên truyền nhân kỷ niệm 105 năm Ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, Chủ tịch đầu tiên của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, 88 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 50 năm thực hiện Di chúc Bác Hồ,</p>	<p><b>05</b></p>			<p>1. Nêu giải pháp thực hiện, kết quả triển khai.</p> <p>2. Hình ảnh minh chứng.</p>
		<p><b>05</b></p>			<p>1. Nêu giải pháp thực hiện, kết quả triển khai.</p> <p>2. Hình ảnh minh chứng.</p>

Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá
	<p>63 năm ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, 105 năm ngày sinh anh Lý Tự Trọng</p> <p>2.3. Triển khai các nội dung cuộc vận động “<i>Thanh niên với văn hóa giao thông</i>”.</p> <p>2.4. Mô hình, giải pháp hỗ trợ thanh niên chậm tiến ở các tổ chức cơ sở Hội.</p> <p>2.5. Tổ chức các hoạt động tuyên dương, khen thưởng các thanh niên trên các lĩnh vực.</p>	05			<p>Kế hoạch tổ chức thực hiện (<i>Kèm hình ảnh minh chứng</i>).</p> <p>1. Nêu tên mô hình, giải pháp hỗ trợ. 2. Danh sách thanh niên được giúp đỡ. 3. Danh sách giới thiệu việc làm cho thanh niên hoàn lương (<i>có xác nhận của chính quyền địa phương</i>).</p> <p>1. Nêu thời gian, địa điểm tổ chức, số lượng thanh niên được tuyên dương. 2. Hình ảnh minh chứng.</p>
	<p>3.1. Triển khai đợt thi đua chào mừng Đại hội Hội các cấp và Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam lần thứ Kiên Giang thứ XI</p> <p>3.2. Xây dựng Nhà Nhân ái (đạt chỉ tiêu)</p>	05			<p>Nêu các nội dung và kết quả triển khai thực hiện công tác thi đua.</p> <p>Hình ảnh minh chứng.</p>
<p>3. Vận động thanh niên thi đua, cống hiến (<i>34 điểm</i>).</p>	<p>3.3. Kết quả tổ chức các hoạt động hiến máu tình nguyện, biểu dương; xây dựng các đội thanh niên ứng trực tình nguyện hiến máu; phối hợp tổ chức tôn vinh các đội hình và cá nhân xuất sắc trong công tác hiến máu tình nguyện.</p> <p>3.4. Kết quả tổ chức chương trình “<i>Xuân Tình nguyện</i>”, “<i>Tháng Ba biên giới</i>”; Các hoạt động tình nguyện vì an sinh xã hội, giao lưu, gặp gỡ hữu nghị với thanh niên các nước láng giềng tại địa bàn, khu vực có chung biên giới.</p> <p>3.5. Cấp huyện tổ chức khám bệnh, phát thuốc miễn phí.</p>	05			<p>- Kế hoạch phối hợp tổ chức. - Hình ảnh minh chứng.</p>
		05			<p>1. Kế hoạch tổ chức thực hiện. 2. Báo cáo kết quả tổ chức (<i>Kèm hình ảnh minh chứng</i>).</p>
		03			<p>1. Kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện. 2. Báo cáo kết quả tổ chức (<i>Kèm hình ảnh minh chứng</i>).</p>

Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra chấm	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá
	<p>3.6. Hoạt động bảo vệ môi trường, tổ chức trồng cây xanh.</p> <p>3.7. Kết quả thực hiện cuộc vận động “Nghĩa tình Biên cương Tổ quốc”, phong trào “Vì người bạn lòng quân”, “Vì các chiến sĩ nơi biên giới, hải đảo”.</p> <p>3.8. Kết quả phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện phong trào đoàn kết 3 lực lượng: thanh niên lực lượng vũ trang - thanh niên trong các nhà trường - thanh niên trên địa bàn dân cư.</p> <p>3.9. Kết quả cuộc vận động “Ưống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, giúp đỡ các thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh - liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2019).</p>	03			<p><i>minh chứng</i>.</p> <p>Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.</p> <p>1. Kế hoạch tổ chức thực hiện. 2. Báo cáo kết quả tổ chức (<i>Kèm hình ảnh minh chứng</i>).</p>
<p><b>4. Vận động Thanh niên sống có trách nhiệm (35 điểm).</b></p>	<p>4.1. Triển khai Đề án Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2016 - 2019 của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; Chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2016 - 2021; Đề án Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2018 - 2022 của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Đề án “<i>Tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh thiếu niên giai đoạn 2018 - 2022</i>”.</p>	03			<p>Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.</p> <p>1. Kế hoạch tổ chức thực hiện. 2. Báo cáo kết quả tổ chức (<i>Kèm hình ảnh minh chứng</i>).</p>
		05			<p>1. Danh sách số lượng thanh niên được hỗ trợ khởi nghiệp; số lượng ý tưởng sáng tạo về khởi nghiệp của Thanh niên được hỗ trợ. 2. Báo cáo kết quả tổ chức (<i>Kèm hình ảnh minh chứng</i>).</p>



Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra chấm	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá
	4.2. Kết quả thành lập Câu lạc bộ Sáng tạo khởi nghiệp.	05			<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kế hoạch tổ chức.</li> <li>2. Báo cáo kết quả thực hiện (Kèm hình ảnh minh chứng).</li> </ol>
	4.3. Cấp huyện tổ chức tuyên dương các gương thanh niên tiêu biểu trên các lĩnh vực, nhân rộng các mô hình hiệu quả, tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.	05			<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kế hoạch tổ chức tuyên dương.</li> <li>2. Danh sách thanh niên được tuyên dương.</li> <li>3. Báo cáo kết quả thực hiện (Kèm hình ảnh minh chứng).</li> </ol>
	4.4. Tổ chức các chương trình tập huấn kỹ năng cho thanh niên khởi nghiệp, các chương trình hỗ trợ vay vốn.	05			<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kế hoạch tổ chức.</li> <li>3. Nêu sơ nét kết quả tổ chức như: cách thức tổ chức, địa điểm, thời gian, số lượng, thành phần tham gia ...</li> <li>2. Hình ảnh minh họa.</li> </ol>
	4.5. Triển khai hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá của địa phương; kết quả vận động thanh niên thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và xây dựng gia đình hạnh phúc.	03			Báo cáo kết quả thực hiện.
	4.6. Tổ chức và hoạt động của các đội hình tuyên truyền, vận động hội viên, thanh niên chủ động thực hiện và tham gia tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh, lên án, chống các hành vi vi phạm pháp luật.	03			Báo cáo kết quả thực hiện.
	4.7. Phối hợp với tổ chức Đoàn các cấp triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp và Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI; tổ chức các diễn đàn đối thoại với	03			<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kế hoạch tổ chức.</li> <li>2. Báo cáo kết quả thực hiện (Kèm hình ảnh minh chứng).</li> </ol>

Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra chấm	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá
	<p>thanh niên, kết quả các chương trình thanh niên hiến kế giải quyết các vấn đề của Đoàn, Hội.</p> <p>4.8. Kết quả thành lập các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm theo sở thích và nhu cầu, đề xuất của thanh niên.</p>	03			Quyết định thành lập, danh sách thành viên các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm.
<b>III/ Công tác xây dựng và phát triển tổ chức Hội, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên</b>					
<b>Tổng điểm: 46 điểm</b>					
<p><b>1. Kết quả công tác xây dựng tổ chức Hội (16 điểm).</b></p>	<p>1.1. Chi đạo, tổ chức thành công Đại hội Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp đúng kế hoạch</p> <p>1.2. Kết quả thực hiện công tác rà soát, củng cố đội ngũ cán bộ Hội; công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội các cấp</p> <p>1.3. Triển khai đổi mới phương thức, hình thức sinh hoạt chi Hội, CLB, đội, nhóm.</p> <p>1.4. Hoạt động phối hợp, giám sát việc thực hiện chính sách cho thanh niên; tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật cho thanh niên, trang bị kiến thức pháp luật cho thanh niên.</p>	05			<p>1. Kế hoạch triển khai thực hiện.</p> <p>2. Báo cáo kết quả thực hiện (<i>Kèm hình ảnh minh chứng</i>).</p> <p>1. Kế hoạch triển khai thực hiện.</p> <p>2. Báo cáo kết quả thực hiện.</p> <p>1. Kế hoạch, công văn triển khai thực hiện.</p> <p>2. Báo cáo kết quả thực hiện.</p>
<p><b>2. Công tác củng cố và nâng cao chất lượng tổ chức thành viên tập thể của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (10 điểm).</b></p>	<p>2.1. Kết quả triển khai thực hiện Kết luận 07 về “<i>Một số giải pháp tăng cường vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức thanh niên Việt Nam</i>”.</p> <p>2.2. Kết quả việc hỗ trợ tổ chức Hội thành</p>	05			<p>Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát.</p> <p>1. Kế hoạch triển khai.</p> <p>2. Báo cáo kết quả thực hiện.</p> <p>Nêu các hoạt động, nội dung giải pháp hỗ trợ.</p>

Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá
<p><b>3. Công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên dân tộc, thanh niên tín đồ tôn giáo (15 điểm).</b></p>	<p>viên trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức</p>				
	<p>3.1. Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 76 ngày 12/6/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về “<i>Xây dựng lực lượng cốt cán chính trị trong thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tín đồ tôn giáo</i>”; Kết luận của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn khóa X về “<i>Một số giải pháp tăng cường đoàn kết tập hợp thanh niên khu vực đặc thù</i>”.</p>	03			<p>1. Nêu các hoạt động, giải pháp cụ thể, kết quả triển khai + hình ảnh hoặc link bài viết. 2. Danh sách lực lượng cốt cán dân tộc, tôn giáo (<i>tên, địa chỉ, điện thoại, năm sinh, nghề nghiệp, chức vụ, chức sắc</i>).</p>
	<p>3.2. Cấp huyện tổ chức tập huấn cho lực lượng cốt cán trong thanh niên dân tộc thiểu số và thanh niên tín đồ tôn giáo.</p>	03			<p>1. Kế hoạch tổ chức lớp tập huấn. 2. Danh sách cán bộ tham gia tập huấn. 3. Nội dung chương trình tập huấn. 4. Hình ảnh minh chứng.</p>
	<p>3.3. Kết quả tổ chức các hoạt động an sinh xã hội hỗ trợ thanh niên dân tộc, thanh niên tín đồ tôn giáo trong phát triển kinh tế, nghề nghiệp, việc làm.</p>	03			<p>1. Kế hoạch triển khai thực hiện. 2. Danh sách thanh niên được hỗ trợ (<i>hình ảnh minh chứng</i>).</p>
	<p>3.4. Kết quả tổ chức các diễn đàn, tọa đàm đề ra các giải pháp tăng cường đoàn kết tập hợp thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tín đồ tôn giáo.</p>	05			<p>1. Kế hoạch triển khai thực hiện. 2. Hình ảnh minh chứng.</p>
	<p>3.5. Kết quả hoạt động vận động chức sắc, tín đồ tôn giáo trẻ sống tốt đời, đẹp đạo, thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.</p>	05			<p>Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.</p>
	<p>3.6. Kết quả tổ chức chương trình gặp gỡ, giao lưu chức sắc tôn giáo hoặc người có uy</p>	03			<p>1. Kế hoạch triển khai thực hiện. 2. Hình ảnh minh chứng.</p>

Nội dung đánh giá	Điều kiện chấm điểm	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm đoàn kiểm tra chấm	Yêu cầu minh chứng trong báo cáo tự đánh giá
tín cao ở địa phương.					
<b>IV/ Công tác thông tin báo cáo</b> <b>Tổng điểm: 40 điểm</b>					
<b>1. Báo cáo hàng tháng</b> (từ tháng 01 đến tháng 10)	Gửi đầy đủ báo cáo	20			1. Báo cáo số, ngày, tháng năm cụ thể. 2. Danh mục, thời hạn báo cáo (đối chiếu với thống kê của Ủy ban Hội tỉnh). <b>* Lưu ý:</b> Những báo cáo yêu cầu có phụ lục số liệu gửi kèm, nếu không có phụ lục số liệu coi như không có báo cáo.
<b>2. Báo cáo sơ kết 06 tháng + PLSL</b>	Thiếu 01 báo cáo trừ 02 điểm	10			1. Báo cáo số, ngày, tháng năm cụ thể. 2. Danh mục, thời hạn báo cáo (đối chiếu với thống kê của Ủy ban Hội tỉnh). <b>* Lưu ý:</b> Những báo cáo yêu cầu có phụ lục số liệu gửi kèm, nếu không có phụ lục số liệu coi như không có báo cáo.
<b>3. Báo cáo tổng kết năm 2019 + PLSL</b>	Có gửi báo cáo	00			1. Báo cáo số, ngày, tháng năm cụ thể. 2. Danh mục, thời hạn báo cáo (đối chiếu với thống kê của Ủy ban Hội tỉnh). <b>* Lưu ý:</b> Những báo cáo yêu cầu có phụ lục số liệu gửi kèm, nếu không có phụ lục số liệu coi như không có báo cáo.
	Gửi trễ hoặc không gửi	10			1. Báo cáo số, ngày, tháng năm cụ thể. 2. Danh mục, thời hạn báo cáo (đối chiếu với thống kê của Ủy ban Hội tỉnh). <b>* Lưu ý:</b> Những báo cáo yêu cầu có phụ lục số liệu gửi kèm, nếu không có phụ lục số liệu coi như không có báo cáo.
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>200</b>			

\* Cách tính điểm thường - điểm trừ cụ thể như sau

- Nội dung tính điểm thường**
  - Có mô hình, giải pháp mới trong công tác Đoàn kết tập hợp thanh niên (Cộng 05 điểm).
  - Xây dựng tổ chức Hội trong các công ty, xí nghiệp (Cộng 05 điểm).
  - Đăng cai tổ chức hiệu quả hoạt động cấp tỉnh (Cộng 05 điểm).
  - Thành lập mới các Câu lạc bộ trực thuộc Hội LHTN huyện (Cộng 03 điểm). (Trừ CLB Thầy thuốc trẻ)
- Nội dung trừ điểm** (Ngoài các nội dung nêu trong thang điểm thi đưa, UB Hội tỉnh sẽ kiểm tra theo những nội dung yêu cầu, những quy định theo Điều lệ Hội LHTN Việt Nam và trừ điểm đơn vị được kiểm tra khi không đáp ứng được yêu cầu).
  - Không tham gia các hoạt động do Ủy ban Hội tỉnh tổ chức và phát động : Mỗi hoạt động trừ 05 điểm.
  - Vắng 01 cuộc họp không lý do UBH Tỉnh tổ chức: Mỗi cuộc trừ 03 điểm.
  - Thiếu 01 báo cáo chuyên đề do Ủy ban Hội tỉnh yêu cầu: Mỗi báo cáo 03 điểm.

(Lưu ý: các điểm trừ sẽ trừ vào tổng số điểm đạt được trong thang điểm).